



ISO 9001 - 2015

TỔNG CÔNG TY VIWASEEN
CTY CP ĐẦU TƯ & XD CẤP THOÁT NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 5 năm 2022

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CTY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CẤP THOÁT NƯỚC (WASECO)
Địa chỉ trụ sở chính: Số 10 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP HCM.
Mã số doanh nghiệp: 0300393538.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng cấp thoát nước (WASECO) được bắt đầu từ 8h30 ngày 27/5/2022 tại hội trường Tòa nhà WASECO số 10 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP HCM.

Đại hội đã biểu quyết bầu Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Đức Bôn : Chủ tịch HĐQT
- Ông Vũ Đoàn Chung : Phó chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Duy Hùng : Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc công ty.

Đại hội biểu quyết bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội gồm:

- Bà Bùi Khánh Linh : Trưởng Ban Kiểm Soát
- Ông Phạm Phước Thịnh : Thành viên Ban kiểm soát.
- Bà Đỗ Thị Thanh Nhã : Cổ đông.

Đoàn Chủ tịch chỉ định bà Vũ Thị Khiêm: Thư ký Công ty làm Thư ký Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội đã kiểm tra và báo cáo tình hình cổ đông tham dự đại hội như sau: Đại hội có mặt **30 cổ đông** và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho **11.663.723 cổ phần, chiếm 88,36 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng cấp thoát nước đủ điều kiện tiến hành.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Chương trình làm việc của Đại hội với 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 có nhiệm vụ sau:

1. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021; kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2022.
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và đánh giá giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành về việc thực hiện kế sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021; mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản năm 2022.
3. Thông qua chi phí thù lao HĐQT và BKS năm 2021; dự toán chi phí thù lao HĐQT và BKS năm 2021;

4. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã được kiểm toán;
5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021;
6. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát;
7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022;

DIỄN BIẾN NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

- 1. Tổng giám đốc Công ty Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022.**

Sau khi thảo luận về Báo cáo số 200/BC-CTN ngày 04/5/2022 của Tổng Giám đốc, đại hội đã biểu quyết thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2021; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành. Nội dung chính bao gồm:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ %
A	Tổng giá trị Sản xuất kinh doanh và Đầu tư dự án (1+2)	342,406	214,008	62,5%
1	<i>Giá trị sản xuất kinh doanh</i>	<i>330,300</i>	<i>211,465</i>	<i>64,0%</i>
2	<i>Giá trị đầu tư thực hiện các dự án</i>	<i>12,106</i>	<i>2,543</i>	<i>21,0%</i>
B	Tổng doanh thu hợp nhất	337,000	256,613	76,1%
C	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	29,900	57,633	192,8%
D	Nộp ngân sách	18,000	21,625	120,1%
E	Cổ tức	15 %	34 %	226,66%
F	Thu nhập bình quân đầu người	8,6 tr.đ	8,9 tr.đ	103,5%
G	Thu hồi công nợ	375,000	385,096	102,7%

*** Chi tiết dự án được đính kèm theo Báo cáo số 200/BC-CTN ngày 04/5/2022 của Tổng Giám đốc.

- 2. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT, đánh giá giám sát của Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành năm 2021, mục tiêu nhiệm vụ năm 2022.**

Sau khi thảo luận Báo cáo số 319/BC-HĐQT ngày 05/5/2022 của Hội đồng quản trị, Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

- 3. Về Tờ trình 320/TT-HĐQT ngày 05/5/2022 của Hội đồng quản trị v.v Quyết toán chi phí thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021; Dự toán chi phí thù lao năm 2022.**

Sau khi thảo luận, Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần của cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành quyết toán chi phí thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021, dự toán chi phí thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 theo Tờ trình như sau:

1. Quyết toán chi phí thù lao thành viên HĐQT và Ban kiểm soát 2021

1	NỘI DUNG	Số tháng	Dự toán chi phí 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua		Số đã chi năm 2021	Số còn phải chi	Đề nghị quyết toán chi phí năm 2021
			Chi phí/tháng	Chi phí/năm			
2	3	4	5	6	7 = 6-5	8=6+7	
1	Nguyễn Đức Bôn Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	12	47.000.000	564.000.000	563.997.200	-	563.997.200
2	Vũ Đoàn Chung Phó Chủ tịch HĐQT	12	8.000.000	96.000.000	94.900.000	1.100.000	96.000.000
3	Nguyễn Duy Hùng TGD kiêm TV HĐQT	12	6.000.000	72.000.000	70.200.000	1.800.000	72.000.000
4	Lê Văn Nghĩa TV HĐQT	12	6.000.000	72.000.000	71.500.000	500.000	72.000.000
5	Nguyễn Văn Lộc TV HĐQT	12	6.000.000	72.000.000	71.500.000	500.000	72.000.000
6	Bùi Khánh Linh Trưởng BKS	12	5.000.000	60.000.000	58.500.000	1.500.000	60.000.000
7	Phạm Phước Thịnh TV BKS	12	3.000.000	36.000.000	35.100.000	900.000	36.000.000
8	Huỳnh Bá Đức TV BKS	12	3.000.000	36.000.000	35.100.000	900.000	36.000.000
TỔNG CỘNG			84.000.000	1.008.000.000	1.000.797.200	7.200.000	1.007.997.200

2. Dự toán chi thù lao cho thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022

TT	NỘI DUNG	Số tháng	Chi phí/tháng	Dự toán chi phí thù lao năm 2022
1	Nguyễn Đức Bôn - Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	12	50.000.000	600.000.000
2	Vũ Đoàn Chung - Phó Chủ tịch HĐQT	12	10.000.000	120.000.000
3	Nguyễn Duy Hùng - TGD kiêm TV HĐQT	12	8.000.000	96.000.000
4	Lê Văn Nghĩa - TV HĐQT	12	8.000.000	96.000.000
5	Nguyễn Văn Lộc - TV HĐQT	12	8.000.000	96.000.000
6	Bùi Khánh Linh - Trưởng BKS	12	6.000.000	72.000.000
7	Phạm Phước Thịnh - TV BKS	12	4.000.000	48.000.000
8	Huỳnh Bá Đức - TV BKS	12	4.000.000	48.000.000
TỔNG CỘNG			98.000.000	1.176.000.000

*** Chi phí thù lao trên chưa bao gồm lương tháng 13, thưởng các danh hiệu thi đua và khác (nếu có).

